

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2021/HS - ST
Ngày 18 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Quân.
2. Ông Nguyễn Chí Thành.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2021/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn N** - Sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản M, xã G, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn T và bà Quàng Thị Q Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 27/6/2019 bị TAND huyện S xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 16/4/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Quàng Thị V, sinh năm 2001. Trú tại: Bản M, xã G, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút, ngày 16/4/2021 tổ công tác Công an xã G, huyện S làm nhiệm vụ tại khu vực bản F II, xã G, Sông Mã phát hiện Lường Văn N đang đứng bên đường có biểu hiện nghi vấn tổ công tác mời N về trụ sở UBND G để

kiểm tra việc sử dụng trái phép chất ma túy, N thừa nhận vừa sử dụng ma túy giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (N khai nhận là Heroine) được N cất giấu trong chiếc áo cất trong một chiếc ba lô N đang đeo. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe máy BKS 26AA – 037.58, 01 ba lô, 01 áo khoác màu xanh.

Ngày 17/4/2021 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, kết quả: *Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,086 gam, trích toàn bộ 0,086 gam để giám định ký hiệu N.*

Tại Kết luận giám định số 826 ngày 22/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,086 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,086 gam, loại Heroine.*

Quá trình điều tra bị cáo Lường Văn N khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 16/4/2021 khi N đang ở nhà nghỉ Huy Hoàng thuộc bản M, G, Sông Mã thì có Lò Văn E1 ở cùng bản gọi điện cho N qua ứng dụng Messsenger hỏi N có biết chỗ nào bán ma túy không, N trả lời không biết và tắt nguồn điện thoại, khoảng 30 phút sau N mở máy thì thấy E1 lại gọi đến nói đang cùng Lò Văn Q1 (ở bản F II) đang ở trên bản M1, xã G và rủ N đi lên đây, nghe điện thoại xong N điều khiển xe máy BKS 26AA – 037.58 đi lên đến bản M1 gặp E1 và Q1, lúc này Q1 hỏi N có biết chỗ nào bán ma túy không N nói trước đây có biết nhưng lâu rồi không lên không biết có không, rồi cả ba thống nhất đi lên bản H1, xã G để tìm mua ma túy sử dụng, đến bản H1 ba người vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý bán nên N góp 50.000đ, E1 250.000đ, Q1 35.000đ, tổng cộng là 335.000đ và đưa cho người đàn ông này, người này nhận tiền rồi đi ra ngoài khoảng 05 phút sau quay lại để trên mặt bàn 5 viên cùng ½ viên hồng phiến và 01 gói heroine, cả ba người cùng người đàn ông dân tộc Mông sử dụng hết 5,5 viên hồng phiến và một ít heroin, số heroine còn lại người đàn ông dân tộc Mông gói lại đưa cho E1 cầm, sau đó E1 hỏi mua thêm 4 viên hồng phiến và tiếp tục cùng nhau sử dụng hết, sử dụng xong Q1 điều khiển xe đi trước, còn N chở E1 đi sau, khi về đến cổng nhà nghỉ Huy Hoàng, E1 để gói Heroine vào trong túi áo khoác của N đang mặc bảo N cầm, N đi vào trong phòng nghỉ thu dọn đồ đạc còn E1 và Q1 đứng ở cổng chờ, khi N thu dọn đồ quay ra thì không thấy E1 và Q1 đâu, cùng lúc này có tổ công tác Công an xã G đến mời N về trụ sở để test thử ma túy N thừa nhận vừa sử dụng ma túy và giao nộp số ma túy đang cất giấu cho tổ công tác.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Lương Văn N từ 16 – 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chiếc xe máy BKS 26AA – 037.58 bị thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của chị, được bố chị cho N mượn, khi N sử dụng xe vào việc đi mua ma túy gia đình chị không ai biết, nay chị đề nghị HĐXX trả lại xe cho chị.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 16/4/2021 đối với Lương Văn N có hành vi cất giấu 01 gói chất bột màu trắng (N khai nhận là Heroine).

- Vật chứng bị thu giữ là 01 gói chất bột màu trắng; Kết luận giám định số 826 ngày 22/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,086 gam, loại Heroine”.

- Lời khai bị cáo về việc đã sử dụng ma túy từ năm 2018 nên ngày 16/4/2021 đã cùng Lò Văn Q1 và Lò Văn E1 đi lên nhà của 1 người đàn ông không quen biết ở bản H1, xã G cùng nhau góp tiền mua được 5,5 viên hồng phiến và 01 gói Heroine, sau khi mua được cả 3 người đã cùng người đàn ông dân tộc mông sử dụng hết 5,5 viên hồng phiến và một ít Heroine, số Heroine còn lại được E1 đưa cho N, N nhận gói Heroine và khi từ nhà nghỉ Huy Hoàng đi ra thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của Lò Văn E1, Lò Văn Q1 và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích lại phạm tội mới là tình tiết định tội được quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/4/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,086 gam loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương. Do vậy, cần cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức án do vị đại diện VKSND huyện Sông Mã đề xuất áp dụng tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lò Văn E1 và Lò Văn Q1 có hành vi góp tiền cùng N mua ma túy sử dụng vào ngày 16/4/2021, xét khối lượng ma túy thu giữ là 0,086 gam chưa đủ định lượng theo quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, nhân thân E1 và Q1 chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên hành vi của E1 và Q1 chưa cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự, do vậy ngày 20/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với E1 và Q1 là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong, 01 ba lô, 01 áo khoác là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, đối với 01 xe máy BKS 26AA- 037.58 là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không biết nên cần trả lại.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn N 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2021).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 gói băng dính màu đen tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 046161; 01 ba lô màu đỏ và 01 áo khoác màu xanh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU màu đen.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 xe máy BKS 26AA- 037.58.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 91 ngày 26/7/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/7/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung